

Bản án số: 915/2022/HC-PT

Ngày 22 – 11 – 2022

V/v khiếu kiện quyết định hành
chính về cưỡng chế buộc thực hiện
biện pháp khắc phục hậu quả.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Ông Đặng Văn Ý

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đỗ Hồng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Minh Trí – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 423/2022/TLPT-HC ngày 28 tháng 7 năm 2022 về khiếu kiện quyết định hành chính về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 321/2022/HC-ST ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 2165/2022/QĐ-PT ngày 31 tháng 10 năm 2022; giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Tâm B, sinh năm 1951; địa chỉ: Số C906, tổ 11, khu phố 5, phường LT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, (*vắng mặt*);

+ *Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (theo các Giấy ủy quyền ngày 26/5/2020 và ngày 22/11/2021):*

1. Bà Nguyễn Kim L, sinh năm 1971; địa chỉ: Số C906, tổ 11, khu phố 5, phường LT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, (*vắng mặt*);

2. Ông Đinh Ngọc K, sinh năm 1953; địa chỉ: Số 948C, Quốc lộ 1A, tổ 11, khu phố 5, phường LT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, (*có mặt*);

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, *(xin vắng mặt)*;

Địa chỉ: Số 168, đường TVB, phường TML, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:*

1. Ông Phan Bá Th – Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố TĐ, *(có mặt)*;

2. Ông Dương Thành Nh – Công chức Địa chính-Xây dựng-Đô thị và Môi trường Ủy ban nhân dân phường LT, thành phố TĐ, *(có mặt)*.

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Nguyễn Tâm B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 25/5/2020 và quá trình tố tụng, người khởi kiện ông Nguyễn Tâm B có người đại diện theo ủy quyền là ông Đinh Ngọc K và bà Nguyễn Kim L trình bày:*

Ông Nguyễn Tâm B có căn nhà tại địa chỉ: Quốc lộ 1A, tổ 11, khu phố 5, phường LT, quận TĐ (nay là thành phố TĐ), Thành phố Hồ Chí Minh. Trên khuôn viên đất diện tích 444,8m² có nguồn gốc sử dụng đất do ông B tự khai phá từ trước ngày 15/10/1993 và sử dụng cho đến nay, quá trình sử dụng nhà đất không có sự tranh chấp với ai và không bị cơ quan nhà nước có văn bản ngăn chặn về hành vi sử dụng đất.

Ngày 19/7/2017, Chủ tịch UBND quận TĐ ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4372/QĐ-KPHQ gán ghép cho ông B chiếm đất của Trường Đại học NL Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định giao đất số 5155/QĐ-UBND ngày 26/11/2003 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh và áp dụng Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/10/2014 của Chính phủ để xử phạt ông B là không thỏa đáng, vì theo quy định tại khoản 1 Điều 83 Luật ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thì Quyết định số 5155/QĐ-UBND ngày 26/11/2003 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh và Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/10/2014 của Chính phủ không hồi tố xử lý đối với trường hợp của ông B sử dụng đất có nguồn gốc từ năm 1993; vì lý do đó, ông B đã làm đơn khiếu kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4372/QĐ-KPHQ ngày 19/7/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý hồ sơ số 302/2017/TLST-HC ngày 17/8/2017.

Tuy nhiên, trong khi chờ đợi kết quả giải quyết vụ án khiếu kiện hành chính nêu trên thì Chủ tịch UBND quận TĐ lại tiếp tục ban hành Quyết định cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt hành chính số 2585/QĐ-CCXD ngày 14/5/2020 để thi hành Quyết định số 4372/QĐ-KPHQ ngày 19/7/2017 mà Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đang giải quyết, đe dọa gây thiệt hại tài sản, tinh thần của ông B, ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Ông B khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên hủy Quyết định số 2585/QĐ-CCXD ngày 14/5/2020 của Chủ tịch UBND quận TĐ (nay là thành phố TĐ) vì quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả áp dụng Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ và Quyết định số 5155/QĐ-UBND ngày 26/11/2003 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết việc sử dụng đất của gia đình ông B có nguồn gốc sử dụng từ năm 1993 là trái với quy định tại khoản 1 Điều 83 Luật ban hành các văn bản quy phạm pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện ông Nguyễn Tâm B có ông Đinh Ngọc K và bà Nguyễn Kim L là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Do ông B khởi kiện Quyết định 4372/QĐ-XPVPHC đã được Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm bằng Bản án số 529/2021/HC-PT ngày 28/12/2021, ông B đã có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tối cao tái thẩm đối với bản án này. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tạm đình chỉ giải quyết vụ án này để chờ kết quả giải quyết đơn yêu cầu tái thẩm của ông B.

- Tại Văn bản số 3365/CT-KTNB ngày 23/7/2020, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố TĐ trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tâm B, như sau:

1. Vị trí - Diện tích khu đất.

Khu đất 444,8m² thuộc một phần thửa đất số 01, tờ bản đồ số 16 - theo tài liệu năm 2004, phường LT, quận TĐ, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Nguồn gốc, pháp lý sử dụng khu đất.

2.1. Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất.

Đất lộ giới đường Quốc lộ 1A (nay là Quốc lộ 1) do Nhà nước trực tiếp quản lý. Ngày 26/11/2003, UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 5155/QĐ-UB giao cho Trường Đại học NL tạm thời quản lý, sử dụng theo hiện trạng phần đất nằm trong quy hoạch lộ giới Quốc lộ 1A, cho đến khi Nhà nước triển khai thực hiện quy hoạch.

2.2. Về thông tin của khu đất theo sổ bộ.

Theo Văn bản số 2697/VPĐK-KTĐC ngày 24/02/2016 của Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố về cung cấp thông tin, tài liệu đăng ký tại khu đất tờ 10 và tờ 11, khu phố 5, phường LT, quận TĐ, quá trình đăng ký như sau:

+ Theo Sổ địa bộ trước năm 1975: thuộc ĐH xã (tỉnh Bình Dương).

+ Theo Tài liệu 299/TTg: khu đất thuộc một phần thửa đất số 20, tờ bản đồ số 02, diện tích 7.232m², loại đất ĐM, do Ủy ban nhân dân xã TNP, huyện TĐ đăng ký và một phần đường, rạch.

+ Theo Tài liệu 02/CT-UB: khu đất thuộc một phần thửa đất số 3, tờ bản đồ số 15, xã TP, huyện TĐ.

+ Theo tài liệu bản đồ năm 2004: khu đất thuộc thửa 01, tờ bản đồ số 16, diện tích 3292,6m², loại đất XD, do Ủy ban nhân dân Phường LT đăng ký.

3. Diễn biến xử lý vi phạm hành chính thu hồi khu đất:

Ngày 17/5/2017, UBND phường LT lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 04/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Tâm B, trong đó xác định thời điểm vi phạm là “Năm 2006”.

Ngày 19/5/2017, UBND phường LT có Văn bản số 309/UBND về việc đề xuất xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với ông Nguyễn Tâm B.

Ngày 19/7/2017, Chủ tịch UBND quận TĐ ban hành Quyết định số 4372/QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Tâm B vì đã có hành vi chiếm đất phi nông nghiệp không phải là đất ở diện tích 444,8m² (đất lộ giới đường Quốc lộ 1A nay là Quốc lộ 1), thuộc khu đất do Trường Đại học NL tạm thời quản lý theo Quyết định số 5155/QĐ-UB ngày 26/11/2003 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

Không đồng ý ông Nguyễn Tâm B khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 4372/QĐ-KPHQ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận TĐ.

Căn cứ khoản 1 Điều 73 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định: *“1. ... Trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt khiếu nại, khởi kiện đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì vẫn phải chấp hành quyết định xử phạt, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 15 của Luật này. Việc khiếu nại, khởi kiện được giải quyết theo quy định của pháp luật.”*

Căn cứ khoản 1 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định: *“1. Thời hạn thi hành biện pháp khắc phục hậu quả được thực hiện theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc trong quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 của Luật này.”*

Căn cứ khoản 1 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định: *“1. Cường chế thi hành quyết định xử phạt được áp dụng trong trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt theo quy định tại Điều 73 của Luật này”*.

Ngày 14/5/2020, Chủ tịch UBND quận TĐ đã ban hành Quyết định số 2585/QĐ-CCXP cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Tâm B.

Chủ tịch UBND quận TĐ nhận thấy đã thực hiện đúng quy định pháp luật, quy trình, thủ tục đối với việc ban hành Quyết định cưỡng chế.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 321/2022/HC-ST ngày 22/3/2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tâm B về việc yêu cầu hủy Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 2585/QĐ-CCXP ngày 14/5/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố TĐ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 30/3/2022, người khởi kiện ông Nguyễn Tâm B có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm chờ kết quả giải quyết của Tòa án nhân dân tối cao do có những chứng cứ, tình tiết mới làm thay đổi bản chất vụ án đã giải quyết đối với Quyết định xử phạt hành chính số: 4372/QĐ-KPHC ngày 19/7/2017 của UBND quận TĐ.

Ngày 01/4/2022, ông Nguyễn Tâm B có đơn xin miễn án phí phúc thẩm do tuổi cao.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện ông Nguyễn Tâm B, có người đại diện theo ủy quyền là ông Đinh Ngọc K tham gia phiên tòa trình bày, vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tâm B về việc yêu cầu hủy Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 2585/QĐ-CCXP ngày 14/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TĐ, là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án, có căn cứ pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tiến hành tổ tụng giải quyết vụ án đúng theo quy định pháp luật; các đương sự tham gia phiên tòa đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Về nội dung yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Tâm B: Ngày 19/7/2017, Chủ tịch UBND quận TĐ ban hành Quyết định số 4372/QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Tâm B vì đã có hành vi chiếm đất phi nông nghiệp không phải là đất ở diện tích 444,8m² (đất lộ giới đường Quốc lộ 1A nay là Quốc lộ 1), thuộc khu đất do Trường Đại học NL tạm thời quản lý theo Quyết định số 5155/QĐ-UB ngày 26/11/2003 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Tâm B không đồng ý thi hành Quyết định số 4372/QĐ-KPHQ ngày 19/7/2017 của Chủ tịch UBND quận TĐ. Vì vậy, Chủ tịch UBND quận TĐ đã ban hành Quyết định số 2585/QĐ-CCXP ngày 14/5/2020 cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Tâm B là đúng quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tâm B về việc yêu cầu hủy Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 2585/QĐ-CCXP ngày 14/5/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố TĐ, là đúng. Ông Nguyễn Tâm B kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới nên đề

ngợi Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông B, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Tâm B nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của Luật Tố tụng hành chính nên hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Nguyễn Tâm B ủy quyền đại diện tham gia tố tụng cho bà Nguyễn Kim L và ông Đinh Ngọc K; bà L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, nhưng ông Nguyễn Tâm B vẫn có người đại diện theo ủy quyền là ông K tham gia phiên tòa, nên quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông B vẫn được đảm bảo theo quy định pháp luật. Người bị kiện Chủ tịch UBND thành phố TĐ có văn bản xin vắng mặt, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt người bị kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 225 của Luật Tố tụng hành chính.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] *Về việc tiến hành tố tụng giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.*

Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án đã được Tòa án cấp sơ thẩm xác định và thực hiện đúng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về tính hợp pháp của quyết định hành chính về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả bị khiếu kiện.

[2.1] Về thẩm quyền và trình tự, thủ tục ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 2585/QĐ-CCXP ngày 14/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TĐ (Quyết định số 2585/QĐ-CCXP).

Quyết định số 2585/QĐ-CCXP ngày 14/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TĐ được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 86, Điều 87, và Điều 88 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[2.2] Về nội dung Quyết định số 2585/QĐ-CCXP;

[2.2a] Ngày 19/7/2017, Chủ tịch UBND quận TĐ ban hành Quyết định số 4372/QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Tâm B vì đã có hành vi chiếm đất phi nông nghiệp không phải là đất ở diện tích 444,8m² (đất lộ giới đường Quốc lộ 1A nay là Quốc lộ 1), thuộc khu đất do Trường Đại học NL tạm thời quản lý theo Quyết định số 5155/QĐ-UB ngày 26/11/2003 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Không đồng ý, ông Nguyễn Tâm B đã có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 4372/QĐ-KPHQ ngày 19/7/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận TĐ; theo đó, Tòa án nhân

dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý vụ án hành chính số: 302/2017/TLST-HC ngày 17/8/2017.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Nguyễn Tâm B cho rằng, Quyết định số 4372/QĐ-KPHQ ngày 19/7/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận TĐ đang là quyết định bị khiếu kiện trong vụ án hành chính do Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý số: 302/2017/TLST-HC ngày 17/8/2017 và đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết quả; nhưng Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố TĐ lại ban hành Quyết định số 2585/QĐ-CCXP ngày 14/5/2020 với nội dung cưỡng chế buộc ông B thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả để đảm bảo thi hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 4372/QĐ-KPHQ ngày 19/7/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận TĐ, là không đúng quy định của pháp luật, nên ông B yêu cầu hủy Quyết định số 2585/QĐ-CCXP; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Tại khoản 1 Điều 73 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: “*cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính phải chấp hành quyết định xử phạt trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính; trường hợp quyết định xử phạt vi phạm hành chính có ghi thời hạn thi hành nhiều hơn 10 ngày thì thực hiện theo thời hạn đó.*”

Trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt khiếu nại, khởi kiện đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì vẫn phải chấp hành quyết định xử phạt, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 15 của Luật này. Việc khiếu nại, khởi kiện được giải quyết theo quy định của pháp luật”.

Tại khoản 1 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định: “*1. Thời hạn thi hành biện pháp khắc phục hậu quả được thực hiện theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc trong quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 của Luật này.*”

Tại khoản 1 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định:

“*1. Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt được áp dụng trong trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt theo quy định tại Điều 73 của Luật này*”.

Từ những quy định của pháp luật nêu trên nhận thấy, vì ông B chưa chấp hành Quyết định số 4372/QĐ-KPHQ, nên Chủ tịch UBND thành phố TĐ ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 2585/QĐ-CCXP ngày 14/5/2020 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Ông B yêu cầu hủy Quyết định 2585/QĐ-CCXP ngày 14/5/2020 là không có cơ sở.

[2.2b] Mặt khác, tại Bản án hành chính phúc thẩm số 529/2021/HC-PT ngày 28/12/2021, Tòa án cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã bác yêu cầu hủy Quyết định số 4372/QĐ-KPHQ của ông B.

[2.2c] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Đinh Ngọc K trình bày cho rằng, Tòa án nhân dân tối cao đã có các Giấy biên nhận đơn đề nghị tái thẩm ngày

08/3/2022 và ngày 27/10/2022 của ông Nguyễn Tâm B đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 529/2021/HC-PT ngày 28/12/2021 của Tòa án cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đơn đề nghị tái thẩm, theo ông K trình bày, là có cơ sở vì có gửi kèm các tài liệu chứng cứ mới gồm: Văn bản số 1676/ĐHNL-QTVT ngày 01/6/2018 của Trường Đại học NL Thành phố Hồ Chí Minh gửi Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung làm thay đổi bản chất của vụ án; Biên bản họp dân ngày 22/5/2018 thể hiện chỉ có 08 người dân tham gia nên họ không thể đại diện cho 900 hộ dân có đất sử dụng trong khu vực tranh chấp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để chờ kết quả giải quyết giám đốc thẩm của Tòa án nhân dân tối cao. Đối với ý kiến trình bày của ông Đinh Ngọc K với nội dung như trên; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Cho đến thời điểm hiện tại, Bản án hành chính phúc thẩm số 529/2021/HC-PT ngày 28/12/2021 của Tòa án cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chưa bị kháng nghị tái thẩm hoặc giám đốc thẩm, nên ý kiến trình bày của ông Đinh Ngọc K với nội dung như trên là không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Từ nhận định nêu trên nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tâm B, là đúng. Ông Nguyễn Tâm B kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào mới, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận ý kiến, quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của ông B; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Đương sự kháng cáo ông Nguyễn Tâm B là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính.

1- Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Tâm B; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số: 321/2022/HC-ST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 73, Điều 86 và Điều 87 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1.1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tâm B về việc yêu cầu hủy Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 2585/QĐ-CCXP ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Về án phí hành chính sơ thẩm:

Ông Nguyễn Tâm B phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp là theo Biên lai thu số AA/2019/0091704 ngày 08/6/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; ông B đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

2- Về án phí hành chính phúc thẩm:

Ông Nguyễn Tâm B được miễn nộp án phí hành chính phúc thẩm.

Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Tâm B số tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp (ông Đinh Ngọc K nộp thay) theo Biên lai thu số AA/2021/0002042 ngày 28/4/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 22 tháng 11 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, HQ (16b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đình Thanh